

Bản án số: 174 / 2020 /DS-ST

Ngày : 25 - 6 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Năm

2. Ông Đoàn Văn Rỹ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Hồng Đào – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Thanh Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 383/2019/TLST- DS ngày 29 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2020/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S  
Địa chỉ: Phường T, Quận B, Thành phố H.;  
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T, sinh năm 1973;  
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Quang T, sinh năm 1993 (Giấy ủy quyền số 22/2019/UQ-CN Nhà Bè ngày 09/7/2019); Địa chỉ: đường H, TT.N, huyện N, Thành phố H.  
(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Mai Thanh H, sinh năm 1995  
Địa chỉ: đường M, Phường L, Quận T, Thành phố H..  
(vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 7 năm 2019 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP S – Người đại diện theo ủy quyền ông Đinh Quang T trình bày:*

Vào ngày 07/11/2017, ông Mai Thanh H có ký với Ngân hàng TMCP S – CN Nhà Bè hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng), hạn mức cấp tín dụng là 10.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Mai Thanh H đã nhiều lần sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 78.798.000 đồng. Đồng thời, ông Hậu cũng đã nhiều lần thanh toán cho Ngân hàng với số tiền cụ thể là 70.049.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng ông Mai Thanh H đã vi phạm Hợp đồng, không thanh toán tiếp cho Ngân hàng như đã thỏa thuận, ngày 31/5/2019 Ngân hàng đã Thông báo chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 30/3/2020 ông Mai Thanh H còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

+ Nợ gốc : 12.351.173 đồng;  
+ Nợ lãi quá hạn : 4.448.130 đồng .  
Tổng cộng số tiền là: 16.799.303 đồng.

Ngân hàng TMCP S yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Yêu cầu buộc ông Mai Thanh H trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền nợ là 16.799.303 (Mười sáu triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn, ba trăm lẻ ba) đồng (tính đến ngày 30/3/2020).

2/ Yêu cầu ông Mai Thanh H thanh toán tiếp tiền lãi phát sinh sau ngày 31/3/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn ông Mai Thanh H có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ đường M, Phường L, Quận T, Thành phố H., trên địa bàn có địa chỉ trên nhưng không có ai tên Mai Thanh H cư trú (theo trả lời kết quả xác minh ngày 09/10/2019 của Công an Phường L, Quận T). Tòa án đã tiến hành tổng đạt niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2020 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đinh Quang T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong

quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành qui định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Do ông Mai Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, vi phạm Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng và vi phạm Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đinh Quang T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn ông Mai Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T, ông H theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do nguyên đơn cung cấp như: Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng), Tóm tắt sao kê đối với khách hàng Mai Thanh H và lời trình bày xác nhận của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; đã có đủ cơ sở xác định ông Mai Thanh H vay Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000 đồng và được Ngân hàng phê duyệt cấp tín dụng vào ngày 07/11/2017, mục đích tiêu dùng cá nhân; phương thức cho vay: Việc cho vay được thực hiện bằng phương thức cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, loại thẻ VISA CLASSIC, số thẻ 472074-7674.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Mai Thanh H đã sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch và cũng có thanh toán vốn gốc, lãi cho Ngân hàng. Sau đó khách hàng ông Mai Thanh H không thanh toán tiếp cho Ngân hàng như đã thỏa thuận nên đã vi phạm hợp đồng.

Xét, Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng của ông Mai Thanh H với Ngân hàng TMCP S, các bên tham gia ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được xem là hợp pháp làm phát sinh hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Mai Thanh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được các bên thỏa thuận ký kết theo Hợp đồng, đồng thời vi phạm Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ

chức tín dụng. Do vậy, từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Mai Thanh H có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S với tổng số tiền là 16.799.303 đồng (tính đến ngày 30/3/2020).

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Mai Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S.

+ Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Các Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S:

Buộc ông Mai Thanh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 16.799.303 (Mười sáu triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn, ba trăm lẻ ba) đồng tính đến ngày 30/3/2020 (trong đó, vốn gốc: 12.351.173 đồng; lãi quá hạn: 4.448.130 đồng).

Kể từ ngày 31/3/2020 ông Mai Thanh H tiếp tục thanh toán tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng giữa Ngân hàng TMCP S với ông Mai Thanh H cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Mai Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 839.965 (tám trăm ba mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi lăm) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 329.028 đồng (ba trăm hai mươi chín nghìn, không trăm hai mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền số 0012036 ngày 22/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THA Dân sự Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thu Hiệp**